TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 208/2023/QĐCNTTLH	*Bắc Quang, ngày 13 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1, về quan hệ hôn nhân, về việc nuôi con chung, về tài sản chung, công nợ chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 10 năm 2023; về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 10 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984; dân tộc: Kinh; địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang;

Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1989; dân tộc: Kinh; địa chỉ: Tổ I, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang;

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 10 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 10 năm 2023, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về việc nuôi con: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1 tự nguyện thỏa thuận, anh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hải V, sinh ngày 23/11/2012, chị Nguyễn Thị H1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu là Nguyễn Thị Vân G sinh ngày 22/10/2009 và Nguyễn Hải P, sinh ngày 08/04/2019, anh Nguyễn Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu G và cháu P với tổng số tiền là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/ 1 tháng, (mỗi cháu là 1.000.000đ (một triệu đồng)/ tháng, cho đến khi các cháu (G và P) đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi hai cháu kể từ tháng 11/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng theo định kỳ, mỗi tháng một lần. Người nhận tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Vân G và cháu Nguyễn Hải P là chị Nguyễn Thị H1.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh H, chị H1 có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1 không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND thị trấn Việt Quang;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung